*CHIA SẺ ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC*

*Nguyên tác: Giảng giải Đệ Tử Quy*

*Chủ giảng: Tiến sĩ Thái Lễ Húc*

*Người chia sẻ: Vô Danh Cư sĩ*

# Bài thứ 42

 *[Kính chào các bạn đồng học!*

*Kính chúc các bạn một ngày mới tốt lành!*

*Hôm qua chúng ta đã kết thúc chương III: “Vợ chồng hạnh phúc, nền tảng của gia đình và xã hội hạnh phúc”. Đây là chương cuối cùng của phần thứ hai: “Giáo dục đạo đức là đường đến hạnh phúc”.*

*Hôm nay trước khi chuyển sang phần thứ 3: “Giảng giải Đệ Tử Quy”, chúng ta sẽ cùng nhau ôn tập toàn bộ phần thứ 2 này:*

*Phần này có ba chương:*

*Chương thứ nhất ạ: Gia đình muốn hạnh phúc phải giáo dục đạo đức cho con cái.*

*Chương thứ hai: Xã hội muốn hạnh phúc phải giáo dục đạo đức.*

*Chương thứ ba: Vợ chồng hạnh phúc là nền tảng của gia đình và xã hội hạnh phúc.*

*Bạn có thấy là ba chương này triển khai câu nói của Mạnh Tử không ạ? “Cái căn bản của thiên hạ là quốc gia, cái căn bản của quốc gia là gia đình, cái căn bản của gia đình là bản thân mình vậy” (Nguyên văn: “Thiên hạ chi bản tại quốc, quốc chi bản tại gia, gia chi bản tại thân”).*

*Mỗi người tốt thì gia đình hạnh phúc, gia đình hạnh phúc thì xã hội an định, xã hội an định thì thiên hạ thái bình. Đấy ạ, từ bản thân, đến gia đình, từ gia đình đến xã hội, mà nền tảng là đạo vợ chồng.*

*\*\*\**

*Bây giờ chúng ta bắt đầu ôn tập.*

*Vâng ạ. Phần ôn tập lúc nào cũng là hơi khô, vậy kính mong các bạn định tâm.*

***PHẦN THỨ HAI: GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC LÀ ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC***

*CHƯƠNG I: GIA ĐÌNH MUỐN HẠNH PHÚC PHẢI GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC*

*Chương này có 4 nội dung lớn:*

*I.Hạnh phúc là gì?*

*II.Làm thế nào để có hạnh phúc?*

*III. Học vị cao cuộc sống có hạnh phúc?*

*IV.Giáo dục đạo đức là đường đến hạnh phúc?*

*\*\*\**

*Bây giờ chúng ta bắt đầu ôn tập từ mục:*

*I. HẠNH PHÚC LÀ GÌ? Là tâm hoan hỷ an lạc.*

*II. LÀM THẾ NÀO ĐỂ CÓ HẠNH PHÚC? Là do lựa chọn đúng*

1. *Những chọn lựa đúng mang tính chất thời điểm, là gì ạ? Là chọn làm thiện.*
2. *Chọn lựa đúng mang tính chất lâu dài cho cuộc sống là gì? Là dạy con làm thiện.*
3. *Phương pháp giáo dục là gì? Là “Thân giáo” - Cha mẹ làm gương.*
4. *Giáo dục cái gì? Giáo dục thái độ làm người, và làm việc. III. “HỌC VỊ CAO” CUỘC SỐNG CÓ HẠNH PHÚC?*
5. *Một: Không hạnh phúc vì thường bị phiền não, vì sao ạ? Vì hướng trẻ đến “Danh, Lợi”, khiến trẻ luôn muốn “đè đầu cưỡi cổ người khác” nên chúng làm gì có sự hoan hỉ an lạc, nên chúng không hạnh phúc.*
6. *Hai: Bản thân chúng không dễ kiếm được việc làm vì chúng không chịu cúi xuống.*
7. *Ba: Lãnh đạo cũng không dùng vì chúng ngạo mạn, và không có trách nhiệm.*
8. *Bốn: Không có học vị cao thì làm thế nào để thành công trong sự nghiệp đây?*

*Thành công trong sự nghiệp không phải là học vị cao mà là những tố chất sau: thứ nhất: Thành thật; thứ hai: Khiêm hạ; thứ ba: Nhẫn nại; và cuối cùng thứ tư: Có trách nhiệm.*

*IV. GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC LÀ ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC*

1. *Một: Học đạo đức ở đâu? Ở học thuyết Thánh Hiền.*
2. *Dạy đạo đức cho trẻ từ khi nào? Cắm gốc từ nhỏ.*
3. *Ba: Muốn dạy con thì cha mẹ phải làm sao? Phải có trí tuệ.*

*Trí tuệ học ở đâu? Ở học thuyết của Thánh Hiền.*

*CHƯƠNG II: XÃ HỘI MUỐN HẠNH PHÚC PHẢI GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC*

*Chương này có 6 nội dung lớn như sau:*

*I. Xã hội bất ổn do đâu? Do tư tưởng tự tư.*

*II. Nguyên nhân của tự tư*

*III. Muốn trừ bỏ tự tư phải làm gì? Phải Giáo dục đạo đức*

*IV. Giáo dục đạo đức bắt đầu từ đâu? Từ chữ Hiếu.*

*V. Học chữ hiếu từ đâu? Từ ‘’Đệ Tử Quy’’*

*VI. Phương pháp học ‘’Đệ Tử Quy’’*

*Bây giờ chúng ta sẽ bắt đầu ôn tập từ mục:*

*I. Xã hội bất ổn do đâu? Do tư tưởng tự tư*

*II. Nguyên nhân của tự tư*

*1. Do nuông chiều trẻ từ nhỏ*

*2. Do cha mẹ thuận theo tập tánh của trẻ từ nhỏ*

*3. Do từ nhỏ dạy trẻ bằng vật chất*

*III. MUỐN TRỪ BỎ TỰ TƯ PHẢI LÀM GÌ? PHẢI GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC*

*II-1. Học đạo đức từ chính mình*

*II-2. Thức tỉnh mọi người trong xã hội*

*II-3. Học đạo đức từ đâu? Từ học thuyết Thánh Hiền*

* *Thứ nhất: Học thuyết Thánh Hiền nằm ở đâu? Ở Nho giáo và Phật giáo*
* *Thứ hai: Mục tiêu giáo dục là gì? Chuyển từ tự tư sang nhân ái*
* *Thứ ba: Nội dung giáo dục là gì? Đoạn ác tu thiện*

*Trừ bỏ tự tư là đoạn ác;*

*Bồi phước cho trẻ từ nhỏ là tu thiện;*

*Làm thế nào để bồi phước cho trẻ được nhiều?*

* *Một: Tiết kiệm là tiết phước;*
* *Hai: Làm thiện là tích phước: Tích nhiều, tiêu ít chính là bồi phước cho trẻ từ nhỏ.*
* *Ba: Trẻ làm thiện từ nhỏ bằng cách nào? Dạy trẻ thiện tâm, đây chính là “phước điền canh tâm” .*

*IV. GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC BẮT ĐẦU TỪ ĐÂU? Từ chữ Hiếu*

1. *Muốn thành tựu phải bắt đầu từ “tu thân”*
2. *Muốn “tu thân” phải bắt đầu học từ chữ Hiếu.*
3. *Muốn “tề gia, trị quốc, bình thiên hạ” phải dạy cho dân chữ Hiếu.*

*V. HỌC CHỮ HIẾU TỪ ĐÂU? Từ Đệ Tử Quy*

*VI. PHƯƠNG PHÁP HỌC ĐỆ TỬ QUY*

*1. Thái độ học tập*

*Thứ nhất: Lập chí*

*- Chí nguyện này phải là hy sinh phụng hiến vì xã hội, vì đại chúng.*

*- Muốn thực hiện được chí nguyện này phải làm gì?*

*\*Trước: Phải tiếp nối tuyệt học của Thánh Hiền*

*Tiếp nối như thế nào?*

*Phải nỗ lực học Thánh giáo tốt:*

* *Học từ Kinh điển;*
* *Học từ các vị Thánh triết.*

*Phải mở rộng giáo huấn Thánh Hiền khi có thể.*

*\* Sau: Hành vi phải làm mô phạm cho đời*

* Ở gia đình thì phải lập chí làm cha mẹ tốt*

* Ở công ty phải lập chí làm một người sếp tốt, người đồng sự tốt  Ở trong xã hội thì lập chí làm công dân tốt*

*Thứ hai: Học quý ở thực hành*

*Một là: Học một câu hành một câu*

*Hai là: Học phải thận trọng ngay từ đầu*

*Ba là: Cha mẹ phải hợp tác với thầy giáo*

*Bốn là: Thầy trò cùng nhau học tập*

*Năm là: Thứ tự học tập*

* *Trước phải học thành thật;*
* *Sau mới học linh hoạt*

*Trước phải học thái độ làm người, làm việc; Sau mới học tri thức. Đây chính là “Tiên học lễ, hậu học văn”.*

*Sáu là: Phương pháp học - Học một môn đạo đức, huân tu suốt đời không thay đổi.*

*CHƯƠNG III: VỢ CHỒNG HẠNH PHÚC - NỀN TẢNG CỦA GIA ĐÌNH, VÀ XÃ HỘI HẠNH PHÚC*

*Chương này thì gồm có 4 ý như sau:*

*I. ĐẠO VỢ CHỒNG QUAN TRỌNG NHẤT VÌ SAO?*

*II. LÀM THẾ NÀO ĐỂ LỰA CHỌN ĐƯỢC BẠN ĐỜI TỐT?*

*III. TRÁCH NHIỆM CỦA VỢ CHỒNG TRONG GIA ĐÌNH*

*IV. GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TRONG GIA ĐÌNH THẾ NÀO?*

*Bây giờ chúng ta sẽ bắt đầu ôn tập từ mục thứ nhất:*

*I. ĐẠO VỢ CHỒNG QUAN TRỌNG NHẤT VÌ SAO?*

*Vì vợ chồng chánh thì lúc đấy các luân khác mới chánh. Vợ chồng có tốt, có hạnh phúc, lúc đấy mới có cha con thân thiết, anh em có tôn ti trật tự. Rồi ra đến ngoài thì mới là có tín với bạn bè, và có nghĩa với vua tôi. Cho nên là luân vợ chồng quan trọng nhất.*

*II. LÀM THẾ NÀO ĐỂ LỰA CHỌN BẠN ĐỜI TỐT?*

*1. Thận trọng trước khi chọn lựa*

*2. Nhất định là phải qua các giai đoạn từ tìm hiểu đến hôn nhân như sau: Quen biết; Biết nhau; Trân trọng; Nhớ nhau, rồi Kết hôn.*

*3. Xây dựng quan niệm “tình yêu chân thật”*

*Thứ nhất: Không thể có tình yêu “sét đánh”*

*Thứ hai: Phải Quán sát thái độ làm người, làm việc của đối phương*

*Thứ ba: Phải “chí đồng, đạo hợp”*

*Thứ tư: Nhận biết thế nào là tình yêu chân thật*

*Một là: Tình yêu là sự cảm nhận*

*Hai là: Ngôn ngữ tình yêu là chân thật*

*Ba là: Tâm địa tình yêu là vô tư*

*Bốn là: Hành vi tình yêu là thành tựu việc tốt của đối phương.*

*III. TRÁCH NHIỆM VỢ CHỒNG TRONG GIA ĐÌNH*

**1. Trách nhiệm về tinh thần**

*Thứ nhất: Quan trọng nhất là giáo dục con cái*

*Thứ hai: Trách nhiệm dạy con trong gia đình*

* *Thời xưa thì chồng kiếm tiền, vợ dạy con*
* *Thời nay cả hai cùng kiếm tiền, thuê người dạy con*

*Thứ ba: Thuê người khác trông và dạy con thì thế nào?*

* *Thuê thầy dạy trẻ học thêm có nên không?*
* *Trẻ không chuyên tâm, sẽ coi thường học chính*
* *Kiến thức thực không có, vì có thầy “học hộ”*

*Thứ tư: Thuê người giúp việc chăm sóc trẻ thì thế nào?*

* *Năng lực ngôn ngữ sẽ thấp*
* *Năng lực sống tự lập thấp*
* *Ngạo mạn, coi tiền là tất cả*

*Thứ năm: Giao ông bà dạy cháu sẽ thế nào? Cũng không được, vì Quá nuông chiều*

*Thứ sáu: Dùng truyền hình, vi tính để “dỗ” trẻ có được không?*

* *Cái trẻ học được chỉ là: tham, sân, si, sắc, tình, bạo, dục*
* *Mê mờ, hại não*

*Kết luận: Giáo dục con cái vẫn phải là chính mình*

*2. Trách nhiệm về kinh tế*

* *Thời trước: Một người kiếm tiền, cả nhà sống đủ*
* *Thời nay: Vợ chồng cùng kiếm tiền vẫn sợ chết đói, vì sao ạ? Vì không cần kiệm*

*IV. GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TRONG GIA ĐÌNH THẾ NÀO?*

**1. Giải quyết vấn đề về kinh tế**

*Thứ nhất: Để lại cho con nhiều tiền, cuộc sống của chúng không có hạnh phúc*

* *Ít tiền thì ít tiêu, cuộc sống vẫn hạnh phúc*
* *Ít tiền tạo thói quen tiết kiệm*
* *Ít tiền có hiếu vì biết ơn, có chí khí vì khó khăn*
* *Lắm tiền, nhiều tật, cuộc sống không hạnh phúc*
* *Lắm tiền Xa xỉ, phóng túng*
* *Chúng không thể tự lập, con cháu sẽ suy vong*

*Thứ hai: Để lại âm đức cho con, cuộc sống hạnh phúc*

*Thứ ba: Phương pháp kiếm tiền thế nào?*

* *Giàu có không phải do nhiều người cùng kiếm*
* *Giàu có không phải do tăng thời gian để kiếm*
* *Giàu có không phải do khôn ngoan mưu mẹo mà có được. “Khôn ngoan không lại với giời”.*
* *Giàu có là do gì ạ? Là do bố thí tài*
* *Bố thí tài không nhất thiết phải có tiền*
* *Phước báo của giàu có phụ thuộc vào tỷ lệ tài sản bố thí/tài sản mình có*
* *Cội gốc phước điền đều từ tâm*

**2. Giải quyết vấn đề tinh thần**

*Thứ nhất: Vợ chồng phải làm tấm gương để dạy con cái*

* *Chồng phải có ân nghĩa, tình nghĩa với vợ*
* *Cha phải có đạo nghĩa với con*
* *Vợ phải nghe lời chồng, đây gọi là “Phu nghĩa phụ thính” - tức là chồng phải có nghĩa, mà vợ thì phải vâng lời.*

*Thứ 2: Vợ phải có “Tứ đức”*

* *“Vợ Đức” (hạnh) – Tức là Có lòng nhân từ, luôn vì người mà nghĩ*

*“Vợ Ngôn”-*

* *Lời nói phải nhẹ nhàng, ôn hòa*
* *Tuyệt đối không chê người khác trước mặt con trẻ*

*“Vợ Công” - Phải chăm chỉ làm việc nhà*

* *Nhà cửa phải gọn gàng sạch sẽ*
* *Phải biết nấu nướng các món ăn cho chồng con*

*“Vợ Dung”*

* *Nghi dung phải đoan trang,*
* *Vừa mắt chồng, không được cẩu thả*

*Thứ ba: Chồng cũng cần có “Tứ đức”*

**2. Trách nhiệm vợ, chồng trong việc giáo dục con**

*Thứ nhất: Chồng phải giữ vai trò “Uy” (tức là Nghiêm)*

* *Nghiêm khắc, quát mắng không có nghĩa là tức giận*
* *Dạy trẻ nhỏ giữ quy củ, không chúng sẽ lười nhác*
* *Ân, uy phải phối hợp hài hòa*

*Thứ hai: Vợ giữ vai trò “Ân”, tức là nhẹ nhàng*

*Thứ ba: Việc dạy trẻ trong gia đình thời nay thế nào?*

* *Người cha không chịu thực hiện chữ “Uy”*
* *Người mẹ phải làm cả “Ân” lẫn“Uy”*
* *Người cha phải có tâm dạy con.*

*\*\*\**

*Vâng thưa các bạn. Chúng ta đã kết thúc phần thứ 2: “Giáo dục đạo đức là đường đến hạnh phúc” ở đây.*

*Trong 2 chương đầu bạn chỉ cần nhớ cho tôi là: Muốn gia đình hạnh phúc, xã hội an định thì phải học đạo đức.*

*Học đạo đức từ đâu ạ? Từ học thuyết Thánh Hiền - là Nho giáo và Phật giáo.*

*Khởi đầu từ đâu? Đệ Tử Quy.*

*Phương pháp giáo dục là gì? Là Thân giáo, lấy mình làm gương.*

*Cho nên bắt đầu phải từ vợ chồng tốt. Luân vợ chồng tốt thì Ngũ luân được tốt.*

*“Luân” ở đây chính là loại, “Ngũ” là năm. Năm mối quan hệ đấy ạ: “Phụ tử hữu thân, phu phụ hữu biệt, trưởng ấu hữu tự, bằng hữu hữu tín, quân thần hữu nghĩa” (là cha con thân thiết, anh em thì có tôn ti trật tự, bạn bè thì phải giữ chữ tín và vua tôi thì phải có nghĩa).*

*Cho nên trong cả cái phần thứ hai này thì cái chương thứ ba là phần quan trọng nhất:“Vợ chồng hạnh phúc là nền tảng của gia đình và xã hội hạnh phúc”.*

*Kết luận lại là muốn tiến tới một xã hội an định, hài hoà, thống nhất thì nh\ất định là nhà nhà phải hạnh phúc. Mà muốn nhà nhà hạnh phúc thì mỗi một con người chúng ta phải hạnh phúc đã.*

*\*\*\**

*Hôm nay chúng ta bắt đầu chuyển sang phần thứ 3: “Giảng giải Đệ Tử Quy”. Và đương nhiên là chủ giảng Tiến sĩ Thái Lễ Húc rồi. Đây là phần quan trọng nhất mà chúng ta sẽ học. Kính mong các bạn chăm chỉ học hành thì con đường hạnh phúc ta có đi ắt có đến.*

*Trong phần thứ 3 này có 3 mục lớn, đó là:*

*MỤC A: CHÁNH VĂN ĐỆ TỬ QUY*

*MỤC B: NHẬP MÔN ĐỆ TỬ QUY*

*Và cuối cùng là:*

*MỤC C: GIẢNG GIẢI ĐỆ TỬ QUY*

*Bây giờ trước khi vào phần giảng giải của Tiến sĩ Thái, chúng ta sẽ đọc mục A là “Chánh văn Đệ Tự Quy” trước.*

*Trong lời tựa của bộ sách “Gốc trong gốc”, hay còn gọi là “Thánh học căn chi căn”, tiên sinh Nhân Duyên Sanh có đoạn giới thiệu về Đệ Tử Quy như sau:*

*“Toàn bộ sách này có 360 câu, cả thảy là 1.080 chữ, đề cập đến 113 điều. Quả thật có thể nói là đã qua ngàn lần tinh luyện, mỗi câu mỗi chữ đều đáng giá ngàn vàng, lời lẽ thì đơn giản mà nghĩa lý thì trọn vẹn, lại hết sức thuận miệng, đọc tụng dễ dàng, xứng đáng được tôn xưng là bộ sách giáo dục nhi đồng giá trị nhất”.*

*Vậy bây giờ mời các bạn cùng tôi đọc qua chánh văn Đệ Tử Quy 1 lượt bằng âm Việt văn.*

*Sau đó trong mỗi bài giảng, khi chia sẻ đến khổ thơ nào, chúng ta sẽ cùng nhau đọc 2 lần, 1 lần là âm Hán văn, 1 lần là âm Việt văn. Tại sao phải đọc âm Hán văn? Vì có nhiều chỗ Tiến sĩ Thái giải thích từ ngữ trong bài lại thuộc về âm Hán văn của Đệ Tử Quy. Cho nên chúng ta sẽ phải đi song song cả âm Hán văn để các bạn tiện theo dõi.*

*\*\*\**

 *Chúng ta sẽ bắt đầu đọc. Các bạn cùng tôi đọc ạ. Chúng ta đọc ở bên cột chữ đậm. Vâng ạ, các bạn nhìn đi ạ. Đó ạ, bên tiếng Việt.]*

##

## MỤC A:CHÁNH VĂN ĐỆ TỬ QUY

##  (QUY TẮC LÀM NGƯỜI HỌC TRÒ CỦA THÁNH HIỀN)

(Tác giả: Lý Dục Tú Phu Tử)

 ----------------------

**TỔNG MỤC**

1 Đệ Tử Quy, Thánh Nhân dạy:

 Trước “Hiếu”, “Đễ”, sau “Cẩn”, “Tín”,

 “Thương chúng sanh”, “Gần người nhân”,

 “Có dư sức, thì học văn”.

**CHƯƠNG I: Ở NHÀ PHẢI HIẾU**

2 Cha mẹ gọi, phải đến ngay,

 Cha mẹ sai, chớ lười biếng.

 Cha mẹ dạy, phải kính nghe,

 Cha mẹ trách, phải thuận sửa.

3 Đông phải ấm, hạ phải mát,

 Sáng phải thăm, tối phải viếng.

 Đi phải thưa, về phải trình,

 Thường ổn định, chớ danh lợi, mà đổi nghề.

4 Việc xấu nhỏ, cũng chẳng làm

 Tùy tiện làm, thì bất hiếu.

 Vật tuy nhỏ, chớ cất riêng,

 Tự cất riêng, cha mẹ buồn.

5 Cha mẹ thích, dốc lòng làm,

 Cha mẹ ghét, cẩn thận bỏ.

 Thân bị thương, cha mẹ lo,

 Đức hạnh kém, cha mẹ tủi.

 Cha mẹ thương, dễ hiếu thuận,

 Cha mẹ ghét, vẫn hiếu kính.

6 Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi,

 Mặt vui tươi, lời hiền hòa.

 Khuyên không nghe, vui khuyên tiếp,

 Dùng khóc khuyên, đánh không giận.

7 Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước,

 Ngày đêm hầu, không rời bước.

 Tang ba năm, thường thương nhớ,

 Không vui chơi, kiêng rượu thịt.

 Tang đủ lễ, cúng hết lòng,

 Việc người chết, như người sống.

**CHƯƠNG II: LỄ ĐỘ VÀ KHIÊM NHƯỜNG**

8 Anh thương em, em kính anh,

 Anh em hòa, là hiếu kính.

 Tiền của nhẹ, oán nào sanh,

 Lời nhường nhịn, rồi oán hận, sẽ tự diệt.

9 Lúc ăn uống, ngồi hay đi,

 Người lớn trước, người nhỏ sau.

 Người lớn cần, gọi đến ai, liền gọi thay,

 Nếu không có, mình làm thay.

10 Kính người lớn, chớ gọi tên,

 Trước người lớn, chớ khoe tài.

 Gặp người lớn, ở trên đường, nhanh đến chào,

 Người chưa nói, kính lui đứng.

 Gặp người già, đang đi bộ, phải xuống ngựa,

phải xuống xe, đến thăm hỏi,

 Đợi người đi, hơn trăm bước, mới quay đi.

11 Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi,

 Người lớn ngồi, cho phép ngồi, mới được ngồi.

 Trước người lớn, phải nói nhỏ,

 Tiếng quá nhỏ, cũng không nên.

 Gặp người lớn, đến phải nhanh, lui phải chậm,

 Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng.

 Kính chú bác, như cha mẹ,

 Anh em họ, cũng xem như, anh em ruột.

**CHƯƠNG III: CẨN THẬN HÀNH VI HÀNG NGÀY**

12 Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ,

 Dù chưa già, cũng phải biết, quý thời gian.

 Sáng rửa mặt, phải đánh răng,

 Vệ sinh rồi, liền rửa tay.

13 Mũ phải ngay, cúc phải cài,

 Tất và giày, mang chỉnh tề.

 Mũ, quần áo, để cố định,

 Chớ để bừa, tránh dơ bẩn.

14 Quần áo sạch, không cần đắt,

 Hợp thân phận, hợp gia đình.

 Với ăn uống, chớ kén chọn,

 Ăn vừa đủ, chớ quá no.

 Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu,

 Uống say rồi, rất xấu xa.

15 Đi thong thả, đứng ngay thẳng,

 Chào cúi sâu, lạy cung kính.

 Chớ dẫm đạp, lên bậc cửa, không đứng nghiêng

 Chớ ngồi dang, không rung đùi.

16 Kéo rèm cửa, không tiếng động,

 Rẽ quẹo rộng, chớ đụng góc.

 Bưng vật nhẹ, rỗng bên trong, cẩn thận như,

bưng vật đầy,

 Vào phòng trống, phải xem như, đang có người.

 Lúc làm việc, chớ vội vàng, vội sai nhiều,

 Đừng sợ khó, chớ xem thường.

 Nơi ồn náo, không đến gần,

 Việc không đáng, quyết không hỏi.

17 Sắp vào cửa, hỏi có ai,

 Bước vào nhà, cất tiếng lớn.

 Nếu người hỏi, xưng rõ tên,

 Còn xưng “tôi”, hay xưng “ta”, không rõ ràng.

 Dùng đồ người, Phải hỏi trước,

 Nếu không hỏi, thành trộm cắp.

 Mượn đồ người, trả đúng hẹn,

 Sau có cần, mượn không khó.

**CHƯƠNG IV: LÀM NGƯỜI ĐÁNG ĐỂ NGƯỜI KHÁC TIN**

18 Phàm nói ra, tín trước tiên,

 Không lừa gạt, không nói dối.

 Nói nhiều lời, không bằng ít,

 Phải nói thật, chớ xảo nịnh.

 Lời gian xảo, từ thô, ác,

 Tập khí xấu, phải trừ bỏ.

19 Tự không thấy, chớ vội nói,

 Biết chưa rõ, chớ tuyên truyền.

 Việc không hợp, chớ xem thường, mà nhận lời,

 Vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai.

 Phàm nói chuyện, nói trọng điểm,

 Không gấp gáp, không mơ hồ.

 Kẻ nói dài, người nói ngắn,

 Không liên quan, chớ xen vào.

20 Thấy người thiện, ta học theo,

 Dù kém xa, dần cũng kịp.

 Thấy người ác, tự phản tỉnh,

 Có phải sửa, nếu không có, phải cảnh giác.

21 Khi học vấn, cùng đức tài,

 Không bằng người, phải nỗ lực.

 Còn quần áo, hoặc ăn uống,

 Không bằng người, chớ nên buồn.

22 Nghe lỗi giận, nghe khen vui,

 Bạn xấu đến, bạn hiền đi.

 Nghe khen sợ, nghe lỗi vui,

 Người thiện lương, dần gần gũi.

23 Lỗi vô ý, gọi là sai,

 Lỗi cố ý, gọi là ác.

 Biết sửa lỗi, lỗi không còn,

 Nếu che giấu, tội tăng thêm.

**CHƯƠNG V: THƯƠNG YÊU BÌNH ĐẲNG TẤT CẢ CHÚNG SINH**

24 Phàm là người, đều yêu thương,

 Trời cùng che, đất cùng chở.

25 Đức hạnh cao, danh tự cao,

 Được người kính, không phải do, vẻ bề ngoài.

 Người tài cao, tiếng tự cao,

 Được người phục, chẳng do khoe.

26 Mình có tài, chớ ích kỷ,

 Người có tài, chớ chê bai.

 Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo,

 Không ghét cũ, chớ thích mới.

 Người không rảnh, chớ làm phiền,

 Người không an, chớ nhiều lời.

27 Khuyết điểm người, đừng bơi móc,

 Chuyện riêng người, chớ nói ra.

28 Khen làm lành, đó là thiện,

 Người khác biết, càng khích lệ.

 Chê người ác, là việc ác,

 Chê càng nhiều, họa tự chuốc.

 Cùng khuyến thiện, cùng lập đức,

 Thấy bạn lỗi, phải khuyên bảo,

Nếu không khuyên, cả đôi bên, đều sai lầm.

29 Cho hoặc nhận, phải rõ ràng,

 Cho nên nhiều, nhận nên ít.

 Đối đãi người, trước hỏi mình,

 Mình không muốn, phải mau ngưng.

 Ân phải báo, oán phải quên,

 Báo oán ngắn, báo ân dài.

30 Đối đầy tớ, phải nghiêm trang

 Tuy nghiêm trang, lòng nhân từ, lại độ lượng.

Dùng quyền phục, họ không phục,

 Dùng lý phục, họ mới phục.

**CHƯƠNG VI: THÂN CẬN NGƯỜI ĐỨC HẠNH, NHÂN TỪ**

31 Cùng là người, khác tánh tình,

 Thô tục nhiều, nhân từ ít.

 Người nhân đức, người kính sợ,

 Lời nói thẳng, không xu nịnh.

 Gần người nhân, tốt vô hạn,

 Đức tiến dần, lỗi ngày giảm.

 Xa người nhân, hại vô cùng,

 Tiểu nhân đến, trăm việc hư.

**CHƯƠNG VII: CÓ DƯ SỨC THÌ HỌC VĂN**

32 Không thực hành, chỉ học văn,

 Tăng hình thức, thành người gì?

 Chỉ thực hành, không học tiếp,

 Tự tin mình, thì không hiểu, được chân lý.

33 Cách đọc sách, phải tập trung,

 Tâm, mắt, miệng, tín đều trọng.

 Đang đọc đây, chớ thích kia,

 Đây chưa xong, kia chớ đọc.

 Thời gian ít, cần chăm chỉ,

 Công phu đủ, liền hiểu thông.

 Tâm có nghi, thì chép lại,

 Hỏi đúng người, cầu xác nghĩa.

34 Phòng yên tĩnh, tường vách sạch,

 Bàn học sạch, bút mực gọn.

 Mực mài nghiêng, tâm không chánh,

 Chữ viết ẩu, tâm không định.

 Phân kinh sách, cho thứ tự,

 Đọc sách xong, trả chỗ cũ,

 Dù có vội, cũng xếp kỹ.

 Sách có rách, phải tu bổ.

 Không phải sách, của Thánh Hiền,

không xem đọc,

 Hại thông minh, hư tâm trí.

 Đừng cam chịu, không thua kém,

 Thánh và Hiền, dần làm được.

*\*\*\**

*[Chúng ta cùng nhau đọc lại hai câu cuối một lần nữa ạ. Xin mời các bạn đọc to, và rõ ràng:]*

|  |
| --- |
| **Đừng cam chịu, không thua kém,** |
| **Thánh và Hiền, dần làm được.**  |

*\*\*\**

 *[Vâng ạ, thời gian của chúng ta đã hết, bài chia sẻ của chúng ta hôm nay tạm dừng ở đây.*

 *Ngày mai chúng ta sẽ bắt đầu học Tổng mục của Đệ Tử Quy.*

*Chúc bạn:*

*Thuộc lòng Đệ Tử Quy,*

*Hành đúng từng câu chữ,*

*Nội hóa tâm cung kính,*

*Là bạn được thân người.*

*Xin chào và hẹn gặp lại các bạn vào ngày mai. Xin cảm ơn!]*

*\*\*\**